

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày: 28- 9- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thanh Th

2. Ông Lê Thanh Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Ngô Xuân Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường UBND thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 08/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Bích Th, tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/4/1965; Nơi sinh: ĐH, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ A, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Công nhân nghỉ hưu; Con ông: Trần Như Q, con bà: Phạm Thị D: đều đã chết; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có chồng là: An Thái D, đã chết; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1984 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN.

2. Anh Triệu Văn P, sinh năm 1982 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm LT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

3. Anh Chu Văn T, sinh năm 1979 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm XQ, xã QS, huyện DH, tỉnh TN.

4. Anh Ma Văn TA, sinh năm 1988 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm DST, xã TS, huyện VN, tỉnh TN.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1968 – Vắng mặt

2. Ông Vũ Đình C, sinh năm 1958 – Vắng mặt

Cùng nơi cư trú: Tổ A, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 13/4/2022, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp cùng Công an thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn tổ A, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN phát hiện tại nhà của Trần Thị Bích Th, sinh năm 1965 đang diễn ra hoạt động mua bán trái phép chất ma túy giữa Trần Thị Bích Th với Nguyễn Đình S, sinh năm 1984, trú tại A, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN và Triệu Văn P, sinh năm 1982, trú tại xóm LT, xã HT, huyện DH, tỉnh TN. Tiến hành kiểm tra đối với Th, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của Th có 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng, Th khai là Heroine của Th giao nộp. Ngoài ra tổ công tác còn phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Th đang mặc số tiền 300.000 đồng, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tiến hành kiểm tra đối với S và P không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 01 giờ 00 phút ngày 14/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị Bích Th tại tổ 4, thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Phát hiện thu giữ trên thùng xe rửa trong kho nhà của Th 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Th khi bắt quả tang là 0,116 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1. Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Th khi khám xét nơi ở là 0,242 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số: 614/KL-KTHS ngày 22/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,116 gam. Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,242 gam.

Quá trình điều tra Trần Thị Bích Th khai nhận: Bản thân Th thường xuyên mua ma túy về để bán lại cho người nghiện kiếm lời. Ngày 12/4/2022, Th đi xin củi tại đồi keo thuộc A, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN. Sau khi ngồi nói chuyện với những người cắt keo, Th biết được có một số người ở đó nghiện ma túy và đang tìm mua ma túy để sử dụng nên Th đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho những người trên để kiếm lời. Th đã hẹn những người trên tối ngày 13/4/2022 đến nhà Th sẽ bán ma túy cho họ. Khoảng 8 giờ ngày 13/4/2022, Th một mình từ nhà đi nhờ xe của người đi đường ra Quốc lộ 1B rồi bắt xe buýt xuống khu vực công Trung tâm Y tế huyện Đồng Hỷ thuộc tổ 7, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy để về bán kiếm lời. Tại đây, Th gặp và mua 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi mà Th không biết tên, lai lịch, địa chỉ rồi đón xe buýt đi về nhà. Khi về nhà, Th đã chia số Heroine vừa mua được thành 05 gói nhỏ rồi mang cất giấu trong thùng xe rửa để trong nhà kho nhà Th với mục đích nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời, cụ thể Th đã bán Heroine cho những người sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/4/2022, tại nhà của Th thuộc tổ 4, thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Th đã bán 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng cho Chu Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm XQ, xã QS, huyện DH, tỉnh TN và Ma Văn TA, sinh năm 1988, trú tại xóm HST, xã TS, huyện VN, tỉnh TN.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/4/2022 Triệu Văn P, sinh năm 1982, trú tại xóm LT, xã HT, huyện DH, tỉnh TN và Nguyễn Đình S, sinh năm 1984, trú tại tổ A, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN đến nhà Th để mua Heroine. Tại đây, P hỏi mua 100.000 đồng tiền Heroine của Th. Th đồng ý nhận 100.000 đồng từ P rồi cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, sau đó, Th đi đến nơi cất giấu Heroine trên thùng xe rửa trong nhà kho nhà Th lấy 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có chứa Heroine rồi quay lại để bán cho P, nhưng chưa kịp đưa cho P thì bị tổ công tác của Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, khoảng 19 giờ ngày 10/4/2022 tại nhà của Th thuộc A, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN, Th đã bán cho Chu Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm XQ, xã QS, huyện DH, tỉnh TN 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu: A1, A2, LK và số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSDH, ngày 08/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Thị Bích Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội,

nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

T bị cáo Trần Thị Bích Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù, phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: A1, A2 và LK.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo do bán ma túy mà có.

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng đối với bị cáo do bán ma túy mà có.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 13/4/2022, tại nhà của bị cáo Trần Thị Bích Th thuộc A, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN. Trần Thị Bích Th đang có hành vi bán Heroine cho Triệu Văn P, sinh năm 1982, trú tại xóm LT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN và Nguyễn Đình S, sinh năm 1984, trú tại A, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN thì bị tổ công tác của Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng là 0,116 gam và vật chứng có liên quan. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị Bích Th tại A, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN, thu giữ 02 gói Heroine có khối lượng là 0,242 gam, mục đích để bán kiếm lời.

Ngoài ra, quá trình điều tra Trần Thị Bích Th đã tự thú khai nhận đã bán Heroine cho các đối tượng nghiện khác; cụ thể như sau:

- Khoảng 19 giờ ngày 13/4/2022, tại nhà của Th thuộc tổ 4, thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Th đã bán 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng cho Chu Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm XQ, xã QS, huyện ĐG, tỉnh TN và Ma Văn TA, sinh năm 1988, trú tại xóm HST, xã TS, huyện VN, tỉnh TN.

- Khoảng 19 giờ ngày 10/4/2022 tại nhà của Th thuộc A, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN, Th đã bán 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng cho Chu Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm XQ, xã QS, huyện ĐH, tỉnh TN.

Về nguồn gốc số Heroine trên là do Th mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi mà Th không biết tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể vào khoảng 8 giờ ngày 13/4/2022 tại khu vực cổng Trung tâm Y tế huyện Đồng Hỷ thuộc tổ 7, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên với giá 300.000 đồng, sau đó mang về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; vật chứng đã thu giữ; bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa P. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,....”

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã tự thú khai ra các lần phạm tội trước của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình cần áp dụng hình phạt tù buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy mục đích để kiếm lời, nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà Nước.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 03 phong bì niêm phong kí hiệu A1, A2 và LK (bên trong có chứa vỏ bì và số chất ma túy còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang là tiền do mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Ngày 10/4/2022 bị cáo đã bán ma túy cho Chu Văn T thu lời bất chính số tiền 100.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên đối với bị cáo.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã TA hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng TA hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[8]. Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực cổng Trung tâm Y tế huyện Đồng Hỷ thuộc tổ 7, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên; do không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể của đối tượng trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có đủ cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý là phù hợp.

[9]. Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Chu Văn T và Ma Văn TA, xét thấy hành vi này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày

14/7/2022 Công an huyện Đồng Hỷ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và TA là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

T bố: Bị cáo **Trần Thị Bích Th** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: **Trần Thị Bích Th** 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước. Quyết định tạm giam bị cáo Trần Thị Bích Th 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày T án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn kí hiệu: **A1, A2, LK.**

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 9 năm 2022 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. Truy thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Trần Thị Bích Th do bán ma túy mà có.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thị Bích Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày T án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- UBND thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

Lê Huy Bắc